

# BẢO TỒN DI SẢN TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THÀNH ĐÔ THỊ THÔNG MINH

*HERITAGE CONSERVATION IN THE CONTEXT  
OF DEVELOPING HO CHI MINH CITY INTO A SMART CITY*

NGUYỄN KHỎI<sup>(\*)</sup>

**TÓM TẮT:** Trên cơ sở Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về Đô thị thông minh, từ phân tích thực trạng thành công cũng như những mặt hạn chế của công cuộc bảo tồn di sản đô thị, tác giả đề xuất những ý tưởng về bảo tồn di sản trong bối cảnh xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành đô thị thông minh. Trong đó, tác giả nhấn mạnh đến trách nhiệm chung của toàn xã hội phải đặt người dân vào trung tâm của chính sách bảo tồn, lồng ghép một cách sáng tạo nhiệm vụ bảo tồn và phát triển đô thị. Dùng cơ chế điều tiết để đảm bảo quyền lợi của người dân, tạo ra cuộc chơi cùng thắng.

**Từ khóa:** bảo tồn di sản; đô thị thông minh.

**ABSTRACT:** Based on the statement of the Government and People's Committee of Smart City. From successfully analysing the success and failure of city conservation, the author suggests some ideas of conversation in the context of developing Ho Chi Minh City into a smart city. In the article, the author highlights the responsibility of the whole society to make the citizens the center of conversation policies, creatively state the responsibility to conserve and develop the city, using regulations to ensure the rights of citizens to create a win-win game.

**Key words:** heritage conservation, smart city.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước hết, chúng ta cần thống nhất quan niệm thế nào là đô thị thông minh?

Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 950/QĐTTg ngày 1-8-2018 về đô thị thông minh có mục tiêu tổng quát là: “Phát triển đô thị thông minh bền vững ở Việt Nam hướng tới tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, phát huy tiềm năng và lợi thế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, khai thác tối ưu hiệu quả tài nguyên, con người, nâng cao chất

lượng cuộc sống, đồng thời đảm bảo điều kiện đối với tổ chức, cá nhân, người dân tham gia hiệu quả nghiên cứu, đầu tư xây dựng, quản lý phát triển đô thị thông minh,...”[4].

Và theo Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23-11-2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đồ án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025” có nội dung chính như sau: “Thành phố Hồ Chí Minh sẽ phát triển

<sup>(\*)</sup> PGS.TS.KTS. Trường Đại học Văn Lang, nguyengkhoi@vanlanguni.edu.vn, Mã số: TCKH13-25-2019

kinh tế tương đối cao, bền vững, trên nền tảng khai thác tốt nhất các nguồn lực, với người dân là trung tâm của đô thị” [5].

“Tầm nhìn đặt người dân làm trung tâm của đô thị” được hiểu là người dân sẽ có chất lượng sống tốt, được phục vụ tốt và có thể tham gia vào quá trình giám sát, quản lý xây dựng thành phố.

Trong các nguyên tắc được định hướng triển khai xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh, nghị quyết nhấn mạnh “lấy công nghệ là công cụ hỗ trợ phát triển” tận dụng tối đa các cơ hội để phát triển không gian mạng, số hóa, kết nối và tích hợp các hệ thống, quy trình, dịch vụ phục vụ công tác dự báo và điều hành một cách tổng thể”.

Về lợi ích: cung cấp “dữ liệu mở về quy hoạch đô thị cho người dân có thể truy cập và tìm thông tin một cách nhanh chóng trong cách giao dịch, đẩy mạnh tính minh bạch và tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân”.

Hai quyết định trên chúng ta thấy, nội dung chính của đô thị thông minh là một đô thị được phát triển bền vững, lấy người dân làm trung tâm, người dân được thụ hưởng các thành quả của sự phát triển đô thị và lấy công nghệ thông tin là công cụ tiếp cận.

Mặc dù trong hai quyết định không đề cập đến vấn đề bảo tồn di sản kiến trúc đô thị, tuy nhiên đây cũng là cơ sở pháp lý để chúng ta có thể tìm ra những phương cách tiếp cận cần thiết cho vấn đề bảo tồn di sản.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Thực trạng bảo tồn di sản kiến trúc đô thị Thành phố Hồ Chí Minh

Trong những năm qua, công cuộc bảo tồn di sản kiến trúc đô thị tại thành phố đã đạt được những thành quả to lớn, đó là điều có thể khẳng định gần như không có gì phải

bàn cãi. Thành phố đã có những công trình nghiên cứu bảo tồn di sản kiến trúc đô thị như chương trình nghiên cứu “cảnh quan kiến trúc - đô thị Thành phố Hồ Chí Minh” do tác giả Lê Quang Ninh chủ trì cùng nhóm tác giả và kết quả là bước đầu đã pháp lý hóa việc bảo tồn cảnh quan kiến trúc đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh với 108 đối tượng cần được bảo tồn (thông báo số 46/TB-UB-QLĐT ngày 17-5-1996).

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ “Tìm hiểu di sản kiến trúc thời Pháp thuộc trong mối tương quan giữa bảo tồn và phát triển đô thị” của PGS.TS Nguyễn Khởi và ThS.KTS Phạm Phú Cường năm 2008. Kết quả nghiên cứu đề tài đã đúc kết được các yếu tố có giá trị bảo tồn của kiến trúc Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh, định hướng bảo tồn và phát huy giá trị di sản kiến trúc Pháp trong bối cảnh phát triển đô thị tại thành phố.

Chương trình nghiên cứu “Bảo tồn di sản kiến trúc đô thị và chiến lược quản lý di sản trong khu trung tâm lịch sử của Thành phố Hồ Chí Minh” của trung tâm dự báo nghiên cứu đô thị Pháp năm 2010. Kết quả nghiên cứu của đề tài đúc kết được hiện trạng di sản và các vấn đề liên quan đến bảo tồn di sản.

Chương trình hành động “Công tác bảo tồn cảnh quan kiến trúc đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” do UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành tại quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 29-5-2013 nhằm xác định các nội dung, tiêu chí, danh mục các công trình kiến trúc nghệ thuật, quần thể kiến trúc, các công trình đơn lẻ có giá trị. Xác định các khu vực kiến trúc cảnh quan đô thị cần bảo tồn. Xây dựng quy chế bảo tồn,...

Và gần đây, chương trình nghiên cứu “công tác thiết kế, đánh giá các đối tượng cần bảo tồn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh do Trung tâm nghiên cứu Kiến trúc thuộc Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành từ năm 2014-2015 đến nay với mục tiêu nhằm rà soát điều chỉnh, bổ sung danh mục các đối tượng bảo tồn cảnh quan kiến trúc (phù hợp và chưa phù hợp) tại thông báo số 46 ngày 17-5-1996 của UBND thành phố chủ yếu trong khu trung tâm hiện hữu (930 ha). Các đối tượng di sản mà chương trình quan tâm là các biệt thự, các công trình ngoài biệt thự bao gồm nhà ở, công trình công cộng, tôn giáo, quân sự đã xếp hạng và đề nghị xếp hạng, công trình công nghiệp và khu vực bảo tồn. Chương trình cũng xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về các đối tượng cần bảo tồn.

Đây là một chương trình tương đối lớn, nếu hoàn thành sẽ là một bước tiến quan trọng đặt nền móng vững chắc cho quá trình bảo tồn di sản đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây chỉ là một số ví dụ cơ bản về mặt lý thuyết bảo tồn di sản tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trên thực địa, chúng ta thấy khá nhiều di sản đã bảo tồn, trùng tu kết hợp cải tạo khá thành công như Nhà Hát thành phố, Nhà Văn hóa Thiếu nhi Thành phố, UBND, Hội trường Thống Nhất, Kho bạc Nhà nước hoặc Tòa án Nhân dân Thành phố (đang trùng tu),...

Tuy nhiên, bên cạnh những mảng sáng ấy, chúng ta cũng cần khách quan nhìn nhận công tác trùng tu bảo tồn di sản kiến trúc tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều nốt lặng đáng ngẫm suy như một số công trình kiến trúc Pháp đáng được gìn

giữ trên đường Nguyễn Huệ góp phần làm phong phú thêm sắc màu đa văn hóa của thành phố, nay gần như không còn gì, thay vào đó là những cao ốc văn phòng với nhiều phong cách khác nhau đang cố giành giật chỗ đứng nổi bật trên đường phố trung tâm này. Hoặc như một số biệt thự trên các tuyến đường Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Đình Chiểu, Võ Văn Tần,... dần dần biến mất. Một số di sản nổi tiếng khác như Thương xá Tax, Khách sạn Hoàng Đế, và đặc biệt là khu thủy xưởng Bason cùng ụ tàu sửa chữa, dấu ấn đầu tiên của nền công nghiệp đóng tàu thủy của Việt Nam đã không còn nữa mặc dù có rất nhiều tiếng kêu cứu giữ gìn nhưng đều vô vọng. Và gần đây nhất, Dinh Thượng Thơ, suýt chút nữa cũng “cuốn theo chiều gió” nếu không có sự lên tiếng mạnh mẽ của dư luận. Vậy nguyên nhân từ đâu? Phải chăng, thành phố chưa có một sách lược bảo tồn di sản rõ ràng, đủ mạnh hay là chúng ta chưa biết quý trọng di sản, để tư duy kinh tế thị trường lấn át. Có thể do cả hai chăng?

## 2.2. Một số đề xuất

Từ phân tích thực trạng công cuộc bảo tồn di sản của thành phố trong những năm qua và trên cơ sở các điều kiện pháp lý đã nêu, chúng ta có thể nêu lên một số ý tưởng về bảo tồn di sản trong bối cảnh xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành một đô thị thông minh như sau:

Trước hết, muốn có một đô thị thông minh, đầu tiên phải có con người thông minh, có tầm nhìn và có tâm đối với bảo tồn di sản, có thể, trong quy hoạch đô thị của thành phố mới phản ánh đầy đủ được thực trạng đô thị hiện hữu và khát vọng vươn lên của đô thị trong tương lai. Người

làm quy hoạch có quý trọng di sản thì mới tìm cách gìn giữ, tôn tạo và cố vấn cho các nhà lãnh đạo những ý tưởng đúng đắn về bảo tồn di sản, không bị áp lực của tư duy kinh tế đơn thuần níu kéo;

Thứ hai, phải có quan niệm đúng đắn về bảo tồn di sản. Ngày nay, bảo tồn di sản không chỉ dừng lại ở từng di tích đơn lẻ, mà còn bảo tồn cả không gian cảnh quan khu vực, thậm chí cả một khu phố hay thành phố, không phải giới hạn phạm trù vật chất của di tích mà còn ở cả phần văn hóa phi vật thể - cái hồn của di sản;

Thứ ba, cần có quan niệm đúng đắn về tính đa dạng văn hóa và đa dạng di sản Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi, từ buổi đầu lập nghiệp trên mảnh đất này, đã hội tụ nhiều dòng văn hóa của các tộc người Việt, Chăm, Hoa, Khơ-me khai phá, bồi đắp xây dựng nên đô thị Sài Gòn xưa. Chính sự đa dạng văn hóa, đa dạng di sản ấy làm nên bản sắc độc đáo của đô thị - Thành phố Hồ Chí Minh, làm nên sự lôi cuốn, hấp dẫn du khách thập phương.

Điều nay có thể lấy Singapore là một ví dụ điển hình. Singapore hấp dẫn không phải chỉ vì nó hiện đại, văn minh mà còn vì thành phố này vẫn còn gìn giữ được các nét văn hóa độc đáo, đa dạng của người Mã Lai, người Hoa, người Ấn,...;

Tiếp theo, thành phố cần có một tổ chức thống nhất, điều hành công cuộc bảo tồn di sản, cần làm một cuộc điều tra đánh giá toàn diện các giá trị di sản đô thị và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, quy chế quản lý.

Trong bối cảnh phát triển thành phố thành một đô thị thông minh, cần phải được số hóa các dữ liệu di sản và công khai trên các kênh thông tin đại chúng để nhanh

chóng truyền tải những quy định pháp luật về di sản văn hóa;

Cuối cùng, vấn đề hết sức quan trọng, bảo đảm sự thành công của công cuộc bảo tồn di sản là biện pháp bảo tồn, ở đây có trách nhiệm rất lớn từ các cấp lãnh đạo không phải chỉ biết đưa ra chính sách mà không quan tâm đến cuộc sống thực tế của người dân. Kinh nghiệm ở các nước trên thế giới như Nhật Bản, Hàn Quốc hay Đài Loan cũng như trong nước ở Hội An cho thấy, chính quyền cần xem bảo tồn là nỗ lực và trách nhiệm chung của cả xã hội, phải đặt người dân vào trung tâm của các chính sách bảo tồn, lồng ghép một cách sáng tạo nhiệm vụ bảo tồn vào công cuộc phát triển đô thị, dùng cơ chế điều tiết phát triển để bảo tồn mà không nhất thiết phải tốn nhiều ngân sách, cũng không bắt người dân phải hy sinh quyền lợi chính đáng của mình vì sự nghiệp bảo tồn, làm cho người dân thấy được đền bù xứng đáng cả về vật chất lẫn tinh thần nếu tham gia vào công cuộc bảo tồn tức là tạo ra cuộc chơi cùng thắng. Đây có lẽ là khía cạnh mấu chốt cho sự thành công bền vững của công cuộc bảo tồn di sản.

### 3. KẾT LUẬN

Bảo tồn di sản là sự nghiệp chung của toàn xã hội, phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thành một đô thị thông minh sẽ là cơ hội cũng là thách thức cho chúng ta thể hiện ứng xử với di sản - ứng xử với quá khứ. Bảo tồn và phát triển luôn đi song hành với nhau, hỗ trợ cho nhau. Bảo tồn là để phát triển chứ không phải để ngắm nhìn. Phát triển là sự tiếp nối giữa quá khứ và tương lai làm cho dòng chảy của lịch sử luôn được liên tục.

Một đô thị thông minh không thể là một đô thị phá đi các di sản để xây dựng cái mới. Đô thị như vậy là đô thị không có ký ức, đô thị mất đi trí nhớ, đồng nghĩa với không có điểm tựa, không có đủ bề dày văn hóa để làm bệ phóng cho tương lai. Một đô thị như vậy không thể là niềm tự hào cho cư dân sinh sống trong đó, không đủ sức hút bạn bè bốn phương đến thăm và một đô thị như vậy, không thể là một đô thị phát triển bền vững.

Đúng như lời Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nói, “cái gì cũng có thể xây được,

sản xuất được, sáng tác được nhưng di sản thì không thể tạo ra được” [3]. Vì vậy, các cấp, các ngành phải luôn “sáng tạo, năng động” để di sản có giá trị trong cuộc sống của thế hệ hiện tại” và Thủ tướng cũng nhấn mạnh thêm, “tuyệt đối không phá hủy, làm hỏng hay hy sinh di sản, vì bất cứ lý do gì để phục vụ phát triển. Đề mất di sản, dù là một phần, chính là bắn súng vào quá khứ, đánh mất bản sắc dân tộc”[3].

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Khởi (2002), *Bảo tồn và trùng tu di tích kiến trúc*, Nxb Xây dựng Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thị Tuyết Mai (2007), *Duy trì tính đa dạng kiến trúc đường phố Chợ Lớn - Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.
- [3] *Chúng ta có nhiệm vụ làm di sản luôn hồi sinh*, <http://thutuong.chinhphu.vn/Home/Chung-ta-co-nhiem-vu-lam-di-san-luon-hoi-sinh/20187/28535.vgp>.
- [4] Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01-8-2018 về phê duyệt “*Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030*” của Thủ tướng Chính phủ.
- [5] Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23-11-2017 về phê duyệt đề án “*Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025*”.

Ngày nhận bài: 10-01-2019. Ngày biên tập xong: 11-01-2019. Duyệt đăng: 21-01-2019